

## CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI SỰ NGHIỆP BẢO TỒN DI SẢN VĂN HÓA

PGS.TS. PHẠM MAI HÙNG\*

Sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh trình trọng đọc bản *Tuyên ngôn độc lập*, khai sinh nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Ba tháng sau đó, ngày 23/11/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký và ban hành *Sắc lệnh số 65*, ấn định nhiệm vụ và quyền lợi cho Đông phương Bác cổ học viện (Oriental Institute) thay thế cho Pháp quốc Viễn đông Bác cổ học viện (Francaise d'Extré Orient) với những nội dung như sau: Đông phương Bác cổ học viện có nhiệm vụ: bảo tồn tất cả cổ tích trong toàn cõi Việt Nam. Cấm phá hủy đình chùa, đền miếu hoặc những nơi thờ tự khác, như cung điện, thành quách, cùng lăng mộ chưa được bảo tồn... Cấm phá hủy những bia ký, đồ vật, chiếu sắc, văn bằng, giấy má, sách vở có tính cách tôn giáo nhưng có ích cho lịch sử mà chưa được bảo tồn... Kế thừa luật lệ bảo vệ từ Pháp quốc Viễn đông Bác cổ, công tác tu sửa bảo vệ di tích và công nhận tất cả các khoản trợ cấp cho Viễn đông Bác cổ học viện... Việc bảo tồn cổ tích là việc rất cần thiết cho công việc kiến thiết nước Việt Nam. Tiếp đó, ngày 18/02/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký *Sắc lệnh số 22C*, ấn định những ngày tết, ngày kỷ niệm lịch sử và ngày lễ tôn giáo<sup>1</sup>.

Hai sắc lệnh nói trên, được coi là những văn bản pháp lý đầu tiên của nhà nước non trẻ - Việt Nam dân chủ cộng hòa về bảo tồn di sản văn hóa dân tộc (cả vật thể lẫn phi vật thể). Sắc lệnh được ban hành vào thời điểm đất nước gặp muôn vàn khó khăn, cùng lúc phải đương đầu với ba loại giặc: giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm - điều đó thể hiện tâm thức, trí tuệ, tầm nhìn xa, trông rộng của Danh nhân văn hóa kiệt xuất Hồ Chí Minh. Giặc đói, giặc dốt đã bị đẩy lùi và sau 9 năm kháng chiến chống Pháp cực kỳ gian khổ, anh dũng, với chiến thắng

lịch sử Điện Biên Phủ, chúng ta cũng đã thắng giặc ngoại xâm. Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng Trung ương Đảng, Chính phủ, Quốc hội, các cơ quan, đoàn thể trở về Hà Nội. Ngày 18 - 19/9/1954, lần đầu tiên Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm đền Hùng. Người lần lượt thắp hương, kính cẩn tưởng niệm các vua Hùng tại đền Hạ, đền Trung, đền Thượng, thăm lăng Quốc tổ. Ngày 19/9/1954, Người nói chuyện với đại biểu của Đại đoàn Quân tiên phong tại đền Giếng, trước khi Đại đoàn về Hà Nội thực hiện nhiệm vụ tiếp quản Thủ đô, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, chiến sỹ của Đại đoàn phải quán triệt nhiệm vụ, phải không ngừng rèn luyện đạo đức, phẩm chất, lễ tiết quân nhân, giữ nghiêm kỷ luật, phải làm tốt quan hệ quần dân... Bác hỏi: "Các chú có biết đền thờ ai đây không? Nhiều người đưa mắt nhìn nhau. Bỗng một chiến sỹ thưa: Báo cáo Bác, đền thờ một ông vua ạ. Nhưng vua nào? Bác hỏi. Một chiến sỹ khác trả lời: Dạ, vua Hùng vương. Bác hỏi tiếp, thế vua Hùng vương là người thế nào? Một đồng chí đứng lên thưa với Bác: Dạ, vua Hùng là một ông vua yêu nước ạ. Bác gật đầu. Bác lại hỏi: Hằng năm, bà con ta vẫn đến đây giỗ Tổ phải không các chú? Các chiến sỹ đều thưa: Phải ạ. Triu mến nhìn các chiến sỹ, Bác nói tóm tắt về khu di tích đền Hùng, về Hùng vương và căn dặn: Uống nước phải nhớ nguồn, con cháu thì phải biết ơn tổ tiên. Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước. Đó mới là uống nước nhớ nguồn, mới là nhớ tổ tiên"<sup>2</sup>.

Ngày 19/8/1962, Chủ tịch Hồ Chí Minh lên Phú Thọ khảo sát các xí nghiệp, các hợp tác xã nông nghiệp, làm việc với lãnh đạo tỉnh và sau đó thăm đền Hùng lần thứ hai. Thành kính thắp hương tưởng niệm các vua Hùng, Bác thân tình trao đổi với các đồng chí lãnh đạo tỉnh: "Phải chú ý bảo tồn, gìn giữ ngôi đền, giữ gìn di tích lịch sử, phải trồng thêm hoa, trồng cây phủ xanh đất trống, đồi trọc, phải lựa chọn để duy trì những giống cây quả quý của Phú

\* *Hội Di sản văn hóa Việt Nam*

Thọ, như hồng Hạc Trì, mít dứa Phú Đức... để đền Hùng ngày càng trang nghiêm và đẹp đẽ, thành công viên lịch sử cho con cháu sau này đến tham quan". Ý kiến đó của Chủ tịch Hồ Chí Minh, theo thiết nghĩ của chúng tôi phải được coi là mục tiêu trong mọi mục tiêu khi lập quy hoạch tổng thể, cũng như các dự án bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị khu di tích quốc gia đặc biệt đền Hùng, trước mắt cũng như lâu dài.

Lần giữ những trang tư liệu mà chúng tôi còn lưu giữ trong thời gian tham gia bảo tồn, tôn tạo khu di tích Kim Liên, Nam Đàn, Nghệ An và xây dựng phòng trưng bày "Chủ tịch Hồ Chí Minh với quê hương và quê hương với Người" để phục vụ nhân dân trong tỉnh và khách trên khắp cả nước về thăm quê hương Chủ tịch Hồ Chí Minh, khi Người qua đời ngày 02/9/1969 - Đó là tư liệu ghi chép lại sự kiện ngày 14/6/1957, sau nhiều năm xa quê hương, Chủ tịch về thăm quê hương lần thứ nhất (lần thứ hai vào năm 1961 và đó cũng là lần cuối cùng Chủ tịch về thăm quê hương). Qua tài liệu, chúng ta được biết, khi xe đưa Bác về tới làng Kim Liên, lãnh đạo tỉnh mời Bác vào nhà khách (chỉ là ngôi nhà ngói ba gian nhỏ phía sau nhà bếp của gia đình Bác) nhưng Bác không vào, Bác nói: "Tôi xa nhà, xa quê đã lâu (50 năm - PMH), nay mới có dịp về, tôi phải về thăm nhà đã, còn đây là nhà tiếp khách, dành cho khách, tôi có phải khách đâu" (Ngôi nhà mà Bác nhắc đến, là ngôi nhà bà con làng Kim Liên tặng cụ Nguyễn Sinh Sắc, thân phụ của Bác, khi ông đỗ Phó bảng, Khoa thi Hội năm Tân Sửu (1901). Sau khi cụ Phó bảng mất năm 1929 ở Cao Lãnh, Đồng Tháp, ông Nguyễn Sinh Khiêm mất năm 1950, bà Nguyễn Thị Thanh mất năm 1954, ngôi nhà này đã bị bán cho người khác rồi đi, về sau mới mua và dựng lại trước năm 1957 - PMH). Nghe lời Bác, đồng chí phụ trách khu di tích hướng dẫn Bác đi vào ngõ cạnh nhà ngang. Đồng chí ấy đẩy cửa cổng tre lên để Bác đi vào. Nhìn thấy trên đầu chiếc cổng tre có gắn một tấm biển nhỏ ghi "Nhà Bác Hồ", Bác nói vui: "Đây là nhà cụ Phó bảng chứ có phải nhà Bác Hồ đâu. Bác nói tiếp: Các chú mở lối đi này là sai rồi. Cổng vào nhà cụ Phó bảng ở hướng Đông chứ; trước sân nhà cụ Phó bảng còn có cây ổi, cây bưởi, ở vườn có mộ không chủ. Các chú định giống gì ở vườn này. Đồng chí phụ trách di tích trả lời: Thưa Bác, trồng hoa ạ! Bác cười và bảo: Hoa khoai ấy! Mùa nào trồng cây ấy, vừa có hoa, vừa có cái ăn, xưa nhà nghèo lắm, mảnh vườn này chỉ để trồng rau, trồng đậu, trồng khoai thôi!"

Vào trong nhà, đi hết nhà trên, xuống nhà bếp, Bác thật xúc động. Trở lại gian đầu nhà có bàn thờ gia tiên, có phản gỗ, nơi cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc thường tiếp bạn bè - Nhìn lên bàn thờ, thấy bàn thờ bằng gỗ nghiêm chỉnh, Bác nói: Bàn thờ nhà cụ Phó bảng chỉ là hai đoạn tre nối ngang với hai cột hai bên, có các then ngang và đặt lên đó tấm liếp bằng tre, trải chiếu lên liếp tre, đặt bài vị, bát hương lên đó cúng gia tiên chứ làm gì có bàn thờ như thế này! Được Bác chỉ dẫn cụ thể, chi tiết, sau khi phục hồi, di tích nhà cụ Phó bảng, thân phụ Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được khắc phục triệt để những sai sót, ngay sau chuyến Bác về thăm quê lần thứ nhất và từ đó đến nay, nội, ngoại thất nhà cụ Phó bảng như chúng ta biết không có gì thay đổi.

Tản mạn đôi điều nói trên để thấy rằng, việc phục hồi di tích cần phải đảm bảo tính chân xác và để làm được việc này, đòi hỏi hồ sơ di tích phải thật sự đầy đủ, tuyệt đối tránh sự dễ dãi, thiếu thận trọng dẫn đến sự sai lệch và phản cảm.

Dù luôn bận trăm công, ngàn việc, vậy mà Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn dành thời gian đi thăm các di tích, như đền Ngọc Sơn, chùa Côn Sơn... và thực thi các nghi thức tín ngưỡng hết sức thành kính khi đến các di tích. Đó là điều, cho đến tận bây giờ, không phải ai cũng ứng xử được như vậy, đặc biệt là số đông các bạn trẻ khi đi tham quan các di tích lịch sử - văn hóa.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm tới việc xây dựng các bảo tàng mới ở Việt Nam. Trong bài viết này, chúng tôi chỉ đề cập tới những lần Bác tới thăm Bảo tàng Cách mạng Việt Nam (nay là Bảo tàng Lịch sử quốc gia). Theo hồ sơ lưu trữ của Bảo tàng này, chúng ta biết, từ năm 1959 - 1962, Bác đã đến Bảo tàng 5 lần. Mỗi lần Bác đến, anh chị em cán bộ Bảo tàng đều nhận được từ Bác những góp ý, những lời chỉ dẫn chân tình về nhận thức, cũng như về nghiệp vụ bảo tàng.

Lần thứ nhất vào chiều ngày 05/01/1959, một ngày trước khi khánh thành Bảo tàng. Sau khi xem xong hệ thống trưng bày, Bác nói: "Viện Bảo tàng Cách mạng cũng giống như một cuốn sử cho ta thấy rõ ông cha ta đã khó nhọc như thế nào mới xây dựng nên đất nước tươi đẹp như ngày nay, có tự do, độc lập, công nghiệp, nông nghiệp phát triển... Chấp hành chỉ thị của Trung ương Đảng, Chính phủ, các gia đình cách mạng, cơ sở cách mạng và cán bộ, ai giữ được lưu niệm cách mạng đem nộp cho Viện. Bác cũng có cái này, không biết các chú có giữ được không. Nếu giữ được, Bác đưa để mà dùng"<sup>3</sup>. Hiện



Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm bảo tàng tại Việt Bắc (1964) - Ảnh tư liệu

(Nguồn: <http://www.baodaknong.org.vn/chinh-tri/bac-ho-voi-viec-bao-ton-di-san-van-hoa-dan-toc-50581.html>)

vật mà Bác tặng Bảo tàng là chiếc lược bằng đồi mồi, có khắc dòng chữ: “Nguyễn Thị Thanh, Côn Đảo, 1917”. Tim hiểu kỹ mới biết, đây là chiếc lược của ông Nguyễn Đình Kiên (thường gọi là Tú Kiên), một nhân sỹ yêu nước người Hà Tĩnh, bị thực dân Pháp giam giữ ở nhà tù Côn Đảo. Ông làm chiếc lược đó bằng đồi mồi để tặng vợ là bà Nguyễn Thị Thanh, khi bà ra Côn Đảo thăm ông năm 1917. Khi Cách mạng tháng Tám thành công, tháng 10/1945, bà Thanh ra Hà Nội dự Hội nghị Phụ nữ cứu quốc. Tại Hội nghị này, Chủ tịch có đến thăm và nói chuyện với chị em. Biết chính xác Nguyễn Ái Quốc là Hồ Chí Minh mà trước đây chồng bà và các đồng chí của ông thường hay nhắc đến với tấm lòng kính trọng, bà đã tặng lại Bác chiếc lược đó. Trước đó, vào năm 1955, sau khi xem triển lãm về kết quả phát triển kinh tế, xã hội, phục vụ cho công tác sửa sai trong cải cách ruộng đất, Bác cũng đã trao tặng Bộ Văn hóa cuốn *Nhật ký trong tù* của Người và Bộ đã trao lại cho Bảo tàng trưng bày.

Lần thứ hai, Bác cùng ông R. Pra- Xát, Tổng thống nước Cộng hòa Ấn Độ tới thăm Bảo tàng vào sáng ngày 23/3/1959. Bác trực tiếp hướng dẫn Tổng thống R. Pra- Xát xem hệ thống trưng bày. Tổng thống rất ngạc nhiên và khâm phục khi Bác nói về cách kéo pháo của bộ đội ta bằng sức người và

chiếc tời bằng gỗ ở phòng trưng bày “Chiến thắng Điện Biên Phủ”.

Lần thứ ba, 9 giờ sáng ngày 25/6/1959, Bác cùng Tổng thống nước Cộng hòa Indonexia - Xu-các-nô đến thăm Bảo tàng. Lần này, Bác không trực tiếp hướng dẫn Tổng thống xem trưng bày mà để cán bộ Bảo tàng hướng dẫn. Khi Bác nghe đồng chí hướng dẫn giới thiệu về Phan Châu Trinh, nhấn mạnh cụ là người tiêu biểu cho chủ nghĩa cải lương trong phong trào yêu nước của nhân dân Việt Nam đầu thế kỷ XX, Bác động vào tay đồng chí này. Lúc ra khỏi phòng trưng bày, Bác nói với đồng chí đó: “Cụ Phan thực sự là người yêu nước”. Tức là phải nghiêm túc, thận trọng, khách quan khi đánh giá các nhân vật lịch sử.

Lần thứ tư, Bác cùng đi với nhà vua của Lào là Xixavang Vatthana và Thủ tướng nước Cộng hòa nhân dân Lào Xuvana Phuma thăm Bảo tàng Cách mạng. Khi xem sa bàn “Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ”, Bác khen “Bảo tàng làm được cái sa bàn đẹp đấy”.

Lần thứ năm, ngày 21/10/1964, Bác đi cùng với ông Mô-đi-bô Công-ta, Tổng thống nước Cộng hòa Mali tới thăm Bảo tàng Cách mạng. Trước khi đi tham quan, Bác nghe lãnh đạo Bảo tàng báo cáo tóm tắt về hoạt động của Bảo tàng.

Nghe xong, Bác hỏi: “Ai là người hướng dẫn?” - Đồng chí cố Phó Viện trưởng Bảo tàng nói: “Thưa Bác, đồng chí Phúc ạ!”. Bác hỏi tiếp: “Vẫn hướng dẫn từ trên gác trước à?”. Rồi Bác cười rất vui và nói: “Để đồng chí dẫn khách đi, còn Bác, Bác xem ngược dòng lịch sử”. Bác đi lướt một số phòng. Đến phòng trưng bày “Phong trào cách mạng miền Nam”, Bác dừng lại xem một lúc rồi nói với đồng chí Đoàn Chí Toàn (cán bộ thuyết minh của Bảo tàng đi theo Bác): Bác đến Bảo tàng mấy lần, ngay từ ngày mới khánh thành, nhưng cho đến nay, nội dung phòng này vẫn như trước. Phong trào cách mạng miền Nam bây giờ khác hẳn rồi. Phải chỉnh lý, bổ sung trưng bày cho phù hợp với tình hình mới chứ”. Đến phòng trưng bày về cải cách ruộng đất, Bác hỏi: “Phòng này là phòng gì?”. Tôi trả lời Bác, Bác nói luôn: “Sao không có tên phòng ở ngoài? Hỏi còn hoạt động ở nước ngoài, Bác hay đi xem các bảo tàng, ở đó họ đều có sơ đồ các phòng có đánh số, mỗi phòng đều có biển tên, khách xem bảo tàng chỉ cần xem sơ đồ, tên phòng là biết ngay phòng mình xem.

Cùng đi với Bác lên gác, tới phòng số 6, Bác đứng ngoài, nghe đồng chí Phúc thuyết minh cho khách: “Sau ba mươi năm xa Tổ quốc, khi bước chân qua biên giới Trung - Việt (Cột mốc 108.PMH), Chủ tịch Hồ Chí Minh của chúng tôi đã cảm động nâng nắm đất cột mốc biên giới Việt Nam lên hôn”. Nghe đến đó, Bác liền bước vào phòng nói với đồng chí Phúc: “Sao chú nói về Bác nhiều thế? Sao không nói nhiều về Đảng ta vĩ đại, dân ta anh hùng”. Rồi Bác nói với các vị khách bằng tiếng Pháp. “Tôi là người thuyết minh cho các ngài” và hướng dẫn khách xem trưng bày hết phòng đó. Ra khỏi phòng, Bác ghé tai đồng chí Phúc nói: “Bác không mất vệ sinh như thế đâu”. Từ đó, nắm đất trưng bày ấy đã được cất đi. Tới phòng xem sa bàn “Chiến thắng Điện Biên Phủ”, đồng chí Phúc giới thiệu với khách: Điện Biên Phủ là một tập đoàn cứ điểm, Đông giáp, Tây giáp... Bác nói luôn: Này chú! Các vị khách không có thời gian đâu, chú giới thiệu như vậy bao giờ mới xong? Phải nói khái quát, tập trung, đi thẳng vào vấn đề, đừng Đông, Tây, Nam, Bắc gì nữa. Rồi Bác hỏi: “Chú có mặt ở chiến trường Điện Biên Phủ không mà giới thiệu sa bàn này?” Phó Viện trưởng Bảo tàng trả lời và giới thiệu đồng chí Phúc nguyên là Tiểu đoàn trưởng Pháo binh ở Điện Biên Phủ ạ! Ai người có mặt ở Điện Biên Phủ giới thiệu về chiến dịch Điện Biên Phủ thì rất quý. Bác hỏi chú, đứng quanh sa bàn này, ngoài chú ra, còn ai đã từng ở Điện Biên Phủ?. Chưa kịp trả lời Bác, Bác đã nói luôn: “Còn ai nữa Bác không biết,

nhưng chắc chắn còn có Bác, để Bác giới thiệu cho!”. Bác giới thiệu cho khách bằng tiếng Pháp, hết đúng 7 phút. Khi Bác dứt lời các vị khách đứng dậy vỗ tay nồng nhiệt”.

Chép lại tản mạn những lần Bác đến xem bảo tàng cùng với khách, chúng ta thấy Người không chỉ nắm vững các sự kiện lịch sử, nhận định chuẩn xác cống hiến của các nhân vật lịch sử, mà còn chỉ ra những khiếm khuyết trong các hoạt động nghiệp vụ của bảo tàng: Không cập nhật thông tin, khiến cho nội dung trưng bày xa thực tiễn; hiện vật đưa ra trưng bày không chuẩn xác (nắm đất), lại còn “phịa ra Bác hôn nắm đất”, không nắm rõ đối tượng tham quan nên nói dài dòng, không biết các ngoại ngữ thông dụng nên mất nhiều thời gian tham quan cho khách...

Qua các tác phẩm *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch* của Trần Dân Tiên, Hồ Chí Minh, Toàn tập, *Hồ Chí Minh - tiểu sử...*, chúng ta biết rõ, ngày 05/6/1911, chàng thư sinh: Nguyễn Sinh Cung - Nguyễn Tất Thành - Văn Ba - Nguyễn Ái Quốc- Hồ Chí Minh rời Cảng Sài Gòn với khát vọng cháy bỏng: “Tôi muốn đi ra ngoài, xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta”<sup>4</sup>. Với trình độ học vấn trên tiểu học, với vốn văn hóa tiếp nhận được từ người cha, qua các vùng miền của đất nước, 30 năm sau, trở về Tổ quốc, Người đã có vốn trí tuệ và kinh nghiệm thực tiễn phi thường, trở thành người sáng lập Đảng, quân đội, mặt trận đoàn kết toàn dân tộc, sáng lập nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, trở thành Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa kiệt xuất. Chăm lo cho sự nghiệp bảo tồn di sản văn hóa, xây dựng bảo tàng, với Người, đó là việc phải làm, cần làm, bởi nó là nền tảng hữu ích cho việc bảo vệ đất nước và xây dựng đất nước./.

P.M.H

**Chú thích:**

1- Trung tâm Lưu trữ quốc gia III (2016), *Tập Sách lệnh do Chủ tịch Chính phủ Lâm thời Hồ Chí Minh ký*.

2- *Kể chuyện Bác Hồ* (2008), Nxb. Văn học, tr. 191-192. Xem thêm: Hoàng Quốc Việt (1990), *Con đường theo Bác*, Nxb. Thanh niên, tr. 332.

3- Bảo tàng Cách mạng Việt Nam (1999), *40 năm Bảo tàng Cách mạng Việt Nam (1959 - 1999)*, Hà Nội, tr. 132 - 135.

4- Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh (GS. Song Thành chủ biên) (2010), *Hồ Chí Minh - tiểu sử*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 52.

(Ngày nhận bài: 08/3/2017; ngày phân biên đánh giá: 30/3/2017; ngày duyệt đăng bài: 15/04/2017).